

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích nâng cao vai trò của nữ trí thức Việt Nam trong nghiên cứu khoa học, đóng góp vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước vì mục tiêu bình đẳng giới và phát triển bền vững.

Tập thể đề nghị khen thưởng: Hội Nữ trí thức Việt Nam

A. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

I. Đặc điểm, tình hình:

Hội Nữ trí thức Việt Nam là tổ chức xã hội nghề nghiệp, được thành lập theo quyết định số 176/QĐ-BNV ngày 25/02/2011 của Bộ Nội vụ. Hội có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, theo qui định của pháp luật. Từ khi thành lập đến nay, Hội Nữ trí thức Việt Nam đã trải qua 3 kỳ Đại hội.

Văn phòng Hội: Từ khi thành lập đến tháng 01/2018 văn phòng của Hội đặt trong khuôn viên trụ sở của Hội LHPN Việt Nam, số 39 Hàng Chuối, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Từ tháng 02/2018, Hội LHPN Việt Nam cải tạo, sửa chữa trụ sở, Hội Nữ trí thức Việt Nam chuyển về làm việc tại khuôn viên của Học viện Phụ nữ Việt Nam, số 68 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội cho đến nay.

Số điện thoại: 043.972.8747

Email: hoinutrithucvietnamnk3@gmail.com

Website: hointtvn.vn

II. Chức năng, nhiệm vụ của Hội theo quy định của Điều lệ Hội Nữ trí thức Việt Nam đã được Bộ Nội vụ (phê duyệt kèm theo Quyết định số: 1252/QĐ-BNV, ngày 16/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ) gồm:

1. Chức năng: Tập hợp, đoàn kết nữ trí thức Việt Nam, phát huy tài năng, trí tuệ của nữ trí thức vì sự bình đẳng, phát triển của phụ nữ góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

2. Nhiệm vụ:

2.1. Thực hiện công tác vận động nữ trí thức:

- Phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm công dân, tinh thần hợp tác, tính cộng đồng, tính trung thực và phẩm chất, đạo đức của nữ trí thức;

- Tuyên truyền, phổ biến đường lối chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước tới đội ngũ nữ trí thức Việt Nam trong và ngoài nước; vận động nữ trí thức tham gia vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.1.3. Nâng cao trình độ nghề nghiệp, góp phần cải thiện đời sống tinh thần, vật chất của nữ trí thức.

2.2. Phát hiện, bồi dưỡng, hỗ trợ phát triển các nữ trí thức trẻ có triển vọng; tôn vinh các nữ trí thức tài năng.

2.3. Bảo vệ các quyền hợp pháp về nghề nghiệp và hoạt động sáng tạo của hội viên khi tham gia hoạt động hội.

2.4. Tổ chức hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội nhằm góp phần xây dựng cơ sở khoa học trong các lĩnh vực liên quan đến nữ trí thức theo qui định của pháp luật.

2.5. Thực hiện vai trò thành viên của Hội LHPN Việt Nam:

2.5.1. Thực hiện Điều lệ của Hội LHPN Việt Nam;

2.5.2. Phối hợp với các tổ chức thành viên khác của Hội LHPN Việt Nam triển khai các hoạt động nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp và xây dựng khối đại đoàn kết các tầng lớp phụ nữ;

2.5.3. Phát huy vai trò, năng lực của nữ trí thức trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, hỗ trợ các đối tượng phụ nữ khác trong Hội LHPN Việt Nam nâng cao nhận thức mọi mặt nhằm góp phần phát triển phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam;

2.5.4. Phản ánh nguyện vọng và ý kiến đóng góp của đội ngũ nữ trí thức với Đảng, Nhà nước và Hội LHPN Việt Nam;

2.6. Tăng cường hợp tác với các Hội tương ứng của các quốc gia, tổ chức trong khu vực và quốc tế theo qui định của pháp luật và thông lệ quốc tế.

2.7. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo qui định của pháp luật.

B. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. **Đẩy mạnh công tác thu hút tập hợp hội viên, phát triển mạng lưới tổ chức và luôn coi đó là nhiệm vụ “sống còn” của Hội:**

Từ buổi đầu với chỉ 08 Chi hội tại các cơ quan, trường đại học, viện nghiên cứu tại Hà Nội, chưa có mạng lưới tổ chức tại các tỉnh/thành phố, với 350 hội viên tham gia, sau 13 năm hoạt động đến nay Hội đã tập hợp, **thu hút được gần 6.000 hội viên phát triển hội viên ở 12 tỉnh/thành phố, 31 viện nghiên cứu**, các trường đại học, các cơ quan Chính phủ, các doanh nghiệp nhà nước và tư nhân tạo sức mạnh và tầm ảnh hưởng của Hội Nữ trí thức Việt Nam.

Hội viên của Hội đa dạng về ngành nghề, lứa tuổi. Chất lượng hội viên ngày càng được khẳng định: **Trong số gần 6.000 hội viên có 24 Giáo sư, 224 Phó Giáo sư, 727 Tiến sĩ, 20 NSND, 30 NSUT và khoảng 2.000 Thạc sĩ, 02 anh hùng lao động thời kỳ đổi mới.** Nhiều hội viên đã được nhận Giải thưởng Kovalevskaja, Giải thưởng phụ nữ Việt Nam và các giải thưởng Khoa học - Công nghệ cao ở cấp quốc gia, quốc tế và được nhận nhiều danh hiệu tôn vinh cao quý khác. Phần lớn hội viên Hội Nữ trí thức Việt Nam đã và đang đảm nhận nhiều nhiệm vụ chủ chốt về khoa học - công nghệ ở các trường Đại học, Viện nghiên cứu lớn, Học viện và nhiệm vụ, quản lý các cấp...

Hội luôn tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là việc triển khai thực hiện và tổng kết

15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Có thể nói, trong điều kiện còn nhiều khó khăn về kinh phí hoạt động, nhưng Hội Nữ trí thức Việt Nam đã nỗ lực đẩy mạnh công tác tập hợp thu hút hội viên bằng nhiều hình thức như tận dụng thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng và vận động trực tiếp. Hội xác định đối tượng thu hút trọng tâm là khối các trường đại học, các viện, trung tâm nghiên cứu và một số bộ/ngành Trung ương. Từ nhiệm kỳ II, Hội đã thu hút thêm nhiều hội viên thuộc ngành ngoại giao, đã từng là Đại sứ, Phó Đại sứ tại các nước, hoặc công tác ở các tổ chức quốc tế; các nghệ sĩ nhân dân, nghệ sĩ ưu tú...

2. Phát huy thế mạnh, tích cực thực hiện công tác tư vấn, phản biện, giám định xã hội, đóng góp ý kiến về các chính sách kinh tế, xã hội và bảo vệ quyền lợi của phụ nữ Việt Nam nói chung và Nữ trí thức nói riêng.

Những năm qua, Hội Nữ trí thức Việt Nam đã đẩy mạnh công tác tư vấn, phản biện, giám định xã hội, đóng góp hiệu quả trong quá trình xây dựng các chính sách về giáo dục, khoa học công nghệ và bình đẳng giới:

2.1 Chủ trì và đồng chủ trì trên 50 hội thảo, hội nghị tham vấn góp ý xây dựng luật như: (1) Tham luận với nhiều ý kiến quan trọng tại hội nghị “Sửa đổi bổ sung một số điều Luật Hôn nhân - Gia đình năm 2000” của Quốc hội; hội nghị tham vấn góp ý xây dựng luật về Hội, Luật trợ giúp pháp lý, Luật chuyển giao công nghệ sửa đổi bổ sung, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học sửa đổi, Luật Đất đai, góp ý văn kiện Đại hội XII của Đảng... Các ý kiến góp ý của Hội đã được ghi nhận và tiếp thu; (2) Tham gia **10 tham luận** đóng góp cụ thể, tâm huyết và trách nhiệm tại Hội thảo góp ý dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về chủ đề “*Giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao*”; (3) Gửi văn bản đến Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam đề nghị cải thiện chế độ, chính sách đối với nữ nghiên cứu sinh; (4) Tham gia, đóng góp ý kiến tại 50 hội nghị, hội thảo, tọa đàm tư vấn, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến cho các dự thảo chính sách, pháp luật về kinh tế - xã hội, KHCN như Bộ Luật Lao động sửa đổi, Luật Công đoàn sửa đổi,... và các hội thảo, hội nghị tham vấn, các diễn đàn về các vấn đề cấp thiết của xã hội như hội thảo về “*Cơ hội và thách thức đối với nền kinh tế nước ta trong cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4*”, diễn đàn “*Đổi mới, sáng tạo và Quốc gia khởi nghiệp*”, diễn đàn “*Vai trò phụ nữ Việt Nam trong cách mạng công nghiệp lần thứ 4*”, “*Tọa đàm Gia đình Việt Nam hiện đại*”, tọa đàm về đề tài “*Hỗ trợ nâng cao hiểu biết pháp luật và kỹ năng tuyên truyền, phổ biến hệ thống luật pháp Việt Nam về phòng, chống tham nhũng*” ...

Những ý kiến góp ý của Hội Nữ trí thức Việt Nam đã được tiếp thu, qua đó từng bước nâng cao vị thế Hội Nữ trí thức Việt Nam trong xã hội, thể hiện trí tuệ sự sáng tạo của đội ngũ nữ trí thức trong việc đóng góp hàm lượng khoa học, tính thực tiễn, khả thi của các chính sách khi áp dụng trong đời sống, góp phần tăng cường sự gắn bó vững chắc giữa Đảng và Nhà nước với trí thức, giữa trí thức với Đảng, Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công – nông – trí thức. Đề xuất những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của đội ngũ nữ trí thức đối với các cơ quan Nhà nước.

2.2 Thực hiện tốt chức năng bảo vệ các quyền hợp pháp của hội viên về nghề nghiệp thông qua các hoạt động: Trung tâm Ứng dụng KH-CN và Khởi nghiệp của Hội đã hỗ trợ, tư vấn, kết nối đầu tư cho hơn 10 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho khoảng 600 lượt người về phương thức thương mại hóa công nghệ, đàm phán hợp đồng chuyển giao công nghệ, lựa chọn công nghệ thích hợp, xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ. Tổ chức tập huấn về sở hữu trí tuệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu cho khoảng 300 nhà khoa học nữ tại một số tỉnh thành và viện nghiên cứu.

Liên kết các văn phòng Luật sư, tư pháp, trung tâm tư vấn, thông tấn báo chí để tư vấn về đăng ký sở hữu trí tuệ, cấp bằng độc quyền sáng chế.

Tham gia các hoạt động trong nước, quốc tế về bảo vệ quyền lợi hợp pháp, đề xuất của nữ trí thức với Đảng, Nhà nước như “*Tuổi nghỉ hưu của lao động nữ*”, “*Thời hạn bảo vệ luận án của nữ Nghiên cứu sinh trong nước*” ...

2.3 Coi trọng việc phát hiện, tôn vinh và hỗ trợ các nữ trí thức phát triển tài năng thông qua nhiều hoạt động: (1) Phối hợp với Hội LHPN Việt Nam thông báo các suất học bổng học tập, nghiên cứu trong và ngoài nước; các đề tài NCKH dành cho các nhà khoa học là tiến sĩ dưới 40 tuổi. (2) Tổ chức lễ tôn vinh, khen thưởng và đề nghị Hội LHPN Việt Nam tặng Bằng khen cho 03 Giáo sư, 145 Phó giáo sư và 226 Tiến sĩ. (3) Tổ chức 03 Hội nghị Biểu dương nữ trí thức tiêu biểu. Gần 1.000 lượt các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học và hoạt động Hội được tặng Bằng khen; 03 tập thể và 04 cá nhân được trao Giải thưởng Kovalevskaja, 01 tập thể, 02 cá nhân được trao Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam; 5 cá nhân được nhận Giải thưởng khoa học nữ L'Oreal UNESCO For Women in Science; 02 tập thể và 3 cá nhân được nhận Giải thưởng KOVA hạng mục kiến tạo; 18 hội viên trẻ tham dự trại hè các nhà khoa học nữ do APNN-KWSE tổ chức ở Hàn Quốc; có 03 hội viên có các công trình nghiên cứu xuất sắc được đưa vào “*Sách vàng sáng tạo Việt Nam*”.

3. Nâng cao vai trò của Nữ trí thức trong nghiên cứu khoa học, góp phần phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Để phát huy thế mạnh của đội ngũ cán bộ nữ, Hội đã tổ chức **trên 100 Hội thảo khoa học** về những vấn đề đặt ra của đất nước. Hội Nữ trí thức đã tham dự và có bài phát biểu ở nhiều hội nghị quốc tế về vấn đề nữ giới, như hội nghị “*Phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài*”, hội nghị APE, hội thảo chuyên đề “*Kết nối Nữ trí thức và Nữ doanh nhân trong và ngoài nước*”.

Thời gian qua, đã có 264 công trình/nghiên cứu/báo cáo khoa học được đăng ký yếu và trình bày tại 03 Hội nghị Nữ khoa học toàn quốc và hội nghị quốc tế do Hội Nữ trí thức Việt Nam tổ chức. Tổng số 130 sản phẩm KH-CN của 26 nhà khoa học nữ được giới thiệu trong triển lãm trực tuyến “*Thành tựu Khoa học và Công nghệ của Nữ trí thức Việt Nam*”. Giới thiệu hơn 200 sản phẩm trên Sàn giao dịch trực tiếp, trực tuyến về công nghệ/sản phẩm KH-CN.

Trên 300 nhà khoa học nữ được tập huấn về sở hữu trí tuệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

Chủ trì, chủ quản 04 Dự án, 03 đề tài (01 cấp Nhà nước, 02 cấp Bộ), 02 đề án nghiên cứu, chuyển giao công nghệ. Phối hợp tổ chức phát sóng 14 chương trình truyền hình “*Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ*”. Kết quả các đề tài đã được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tiễn.

Hỗ trợ cho hơn 20 nhà khoa học nữ thương mại hóa kết quả nghiên cứu, 05 nữ khoa học trẻ khởi nghiệp bằng kết quả nghiên cứu. Hỗ trợ chuyển giao 06 công nghệ/sản phẩm cho các doanh nghiệp khởi nghiệp. 12 sáng chế của 08 nhà khoa học nữ và nhóm nghiên cứu tham dự Triển lãm Quốc tế về Sáng chế của Phụ nữ lần thứ 17 (KIWIE 2024) từ ngày 20 – 22/6/2024 tại Trung tâm triển lãm Kintex, Hàn Quốc. Kết quả, đạt 13 giải thưởng, trong đó có 1 giải lớn thứ nhì (Semi- Grand Prize), 1 giải đặc biệt, 4 Huy chương vàng, 5 huy chương bạc, 2 huy chương đồng. Khẳng định sự ghi nhận của quốc tế về chất lượng và năng lực sáng tạo của các nhà khoa học nữ Việt Nam.

Đào tạo tập huấn về sở hữu trí tuệ, đổi mới sáng tạo và sử dụng công cụ sở hữu trí tuệ trong NCKH, thương mại hóa kết quả nghiên cứu và SXKD cho gần 1.000 nữ khoa học và nữ doanh nghiệp.

Các Hội nghị khoa học của Hội Nữ trí thức Việt Nam thực sự trở thành diễn đàn khoa học cho nữ trí thức thể hiện sự sáng tạo, tâm huyết và lòng đam mê nghiên cứu khoa học. Đồng thời giới thiệu, quảng bá các kết quả nghiên cứu khoa học của nữ trí thức Việt Nam, thu hút sự quan tâm, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, truyền cảm hứng sáng tạo tới đông đảo hội viên và cộng đồng khoa học.

Thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học, thực hiện các dự án, nhiều hợp đồng chuyển giao công nghệ được ký kết giữa các nhà khoa học nữ và doanh nghiệp, điển hình là hợp đồng thương mại hóa sản phẩm Nano curcumin của hai nhà khoa học là hội viên của Hội Nữ trí thức Việt Nam với Công ty cổ phần Dược phẩm A.N.P.E.R Pháp. Năm 2014 sản phẩm thuốc Trinh nữ hoàng cung của TS. DS. Nguyễn Thị Ngọc Trâm đã xuất khẩu sang Mỹ, Mondova và Bungari, mỗi năm thu trên 55 tỷ đồng. Từ ngày 01/01/2021 Công ty đã được cổ phần hóa và chuyển giao quyền sử dụng sáng chế.

Từ các dự án và đề tài, Hội đã xây dựng được “Sàn giao dịch trực tiếp, trực tuyến về công nghệ/sản phẩm KH-CN”, **giới thiệu hơn 200 sản phẩm, hỗ trợ chuyển giao 06 công nghệ/sản phẩm cho các doanh nghiệp khởi nghiệp.**

Tổ chức triển lãm trực tuyến “Thành tựu Khoa học và Công nghệ của Nữ trí thức Việt Nam”, giới thiệu 130 sản phẩm KH-CN của 26 nhà khoa học nữ trong khuôn khổ Diễn đàn “Truyền cảm hứng phụ nữ khởi nghiệp trong nền kinh tế số” và “Lễ trao giải cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp năm 2020”.

4. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện đồng hành cùng với Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Hội LHPN Việt Nam trong công tác an sinh xã hội, từ thiện, nhân đạo.

Hội đã tích cực vận động nguồn lực, tham gia có hiệu quả vào các chương trình do Hội LHPN Việt Nam phát động như: “*Đồng hành cùng phụ nữ biên cương*” và chương trình “*Mẹ đỡ đầu*”, “*Ứng hộ xây nhà cho phụ nữ nghèo tỉnh Điện Biên*”, “*Triệu phần quà san sẻ yêu thương*”. Thông qua phong trào: “*Nữ trí thức đồng*

hành cùng xã hội”, Hội Nữ trí thức đã chuyển giao thành công 03 mô hình trồng giống dược liệu mới sachalol S18 và được địa phương lựa chọn bổ sung vào cơ cấu cây trồng của xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, lựa chọn làm sản phẩm chính thức để bồi dưỡng, đăng ký trong chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm*” (OCOP); hỗ trợ xây dựng 03 mô hình (15 ha) trình diễn 02 giống ngô lai canh tác trên nền đất dốc, 01 mô hình (1 ha) chè San tuyết cho hiệu quả kinh tế cao. Đầu tư mô hình nuôi bò sinh sản tại xã Nậm Lạnh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn la, từ 02 bò sinh sản nay đã có 4 con bò và tiếp tục nhân rộng mô hình này ở địa phương, giúp cho gia đình phụ nữ nghèo bớt khó khăn, ổn định cuộc sống.

Nỗ lực, đồng hành trong việc khai thác, vận động nguồn lực hỗ trợ gia đình phụ nữ nghèo, phụ nữ khó khăn, ủng hộ nhân dân miền Trung bị ảnh hưởng bởi lũ lụt; ủng hộ phòng chống dịch COVID-19; thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách, tặng quà các chiến sĩ Trường Sa... Thời gian qua, các cấp Hội của Hội Nữ trí thức và các hội viên đã vận động **hỗ trợ gần 2 tỷ đồng** cùng nhiều vật dụng, nhu yếu phẩm, các sản phẩm khoa học phòng chống dịch COVID-19.

5. Quan hệ quốc tế và tăng cường các hoạt động đối ngoại được quan tâm, mở rộng và đẩy mạnh.

Thời gian qua, Hội Nữ trí thức Việt Nam đã quan tâm đẩy mạnh, mở rộng hoạt động đối ngoại, quan hệ quốc tế, bao gồm cả hợp tác đa phương và song phương với nhiều đối tác là tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có yếu tố nước ngoài. Năm 2013, Hội là thành viên Đoàn Chủ tịch của Ủy ban Hòa bình Việt Nam thuộc Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Đặc biệt, *năm 2018, Hội Nữ trí thức Việt Nam đã phối hợp với Hội LHPN Việt Nam đăng cai, tổ chức thành công Hội nghị thường niên Mạng lưới các nhà khoa học và kỹ sư nữ khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (INWES-APNN 2018) với sự tham dự của 300 đại biểu, trong đó có 70 đại biểu quốc tế đến từ 16 nước và vùng lãnh thổ.* Việc xác định chủ đề, lựa chọn diễn giả có uy tín và chất lượng đã nâng tầm hội nghị và được bạn bè quốc tế đánh giá cao về nội dung cũng như quy mô tổ chức. Riêng năm 2020, do tình hình dịch bệnh COVID-19, Hội đã tham gia hội nghị INWES-APNN bằng hình thức trực tuyến với 70 đại biểu tại 03 điểm cầu (Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và Đồng Nai). Trong các ngày 04-05/10 tới đây, Hội Nữ trí thức Việt Nam sẽ đăng cai, tổ chức Hội nghị APNN- 2024 (lần II) qua đó nâng cao vị thế, uy tín của Hội Nữ trí Việt Nam trong INWES-APNN.

Bên cạnh đó, Hội tăng cường phối hợp song phương với các đối tác trong mạng lưới INWES-APNN xây dựng cơ sở dữ liệu các nhà khoa học nữ; phối hợp với Hội các nhà khoa học và kỹ sư nữ Hàn Quốc tổ chức Hội thảo “*Nâng cao vị thế và kết nối mạng lưới các nhà khoa học và kỹ sư nữ*”; tham gia báo cáo tại “*Diễn đàn Hàn Quốc - ASEAN về phụ nữ trong khoa học và công nghệ*” để chuẩn bị cho Hội nghị thượng đỉnh giữa Hàn Quốc và ASEAN năm 2019. ***Giới thiệu 09 nhà khoa học nữ xuất sắc tham gia mạng lưới APNN.***

Tổ chức 05 đoàn tham dự hội nghị, hội thảo, triển lãm khoa học ở nước ngoài, tiếp đón **03 đoàn đối tác** nước ngoài đến làm việc, tổ chức một số hội nghị, hội thảo như phối hợp với Đại học Arizona tổ chức hội nghị “***Phụ nữ trong Khoa học, Kỹ thuật, Công nghệ và Toán học (WiSTEM)***”, phối hợp với Viện Tim Quốc gia

Malaysia tổ chức Hội nghị tư vấn **“Phổ biến kiến thức chăm sóc sức khỏe tim mạch”** năm 2017 tại Hà Nội. Trung tâm Ứng dụng KH-CN và Khởi nghiệp của Hội đã giới thiệu, hỗ trợ các nhà khoa học nữ đưa **06 sản phẩm khoa học công nghệ tham dự Triển lãm quốc tế về Đổi mới - Sáng tạo của phụ nữ** tại Hàn Quốc năm 2019 và đoạt được 07 giải thưởng, trong đó có 01 nhà khoa học được nhận giải Nhất (Best Innovation Award) của Quỹ Đổi mới sáng tạo toàn cầu HITACHI trị giá 700 triệu đồng.

Năm 2022, Hội Nữ trí thức Việt Nam ký kết chương trình phối hợp với Hội Sức mạnh Phụ nữ Nga, với nhiều hoạt động cụ thể, bước đầu đã giới thiệu được một số sản phẩm khoa học của nữ trí thức Việt Nam, được Hiệp hội chấp thuận.

Tích cực, chủ động thiết lập và mở rộng quan hệ với các Đại sứ quán và Tổ chức quốc tế tại Việt Nam. Nhiều cuộc tiếp xúc, giao lưu giữa lãnh đạo Hội, nữ đại sứ các nước tại Việt Nam và lãnh đạo các tổ chức của Liên Hợp Quốc đã giúp quảng bá về vị trí, vai trò và tiềm năng của Hội Nữ trí thức Việt Nam. Làm việc với Bộ Ngoại giao (Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài) đề xuất hỗ trợ, tạo sự kết nối với các nữ trí thức Việt kiều và xây dựng mạng lưới liên kết hội viên của Hội tại các nước. Tham gia tích cực trong Nhóm phụ nữ cộng đồng ASEAN tại Hà Nội (AWCH) gồm các nữ đại sứ ASEAN tại Việt Nam, Liên hiệp các Hội Hữu nghị (VUFO), Hội Hữu nghị Việt Nam - Canada, Hội Hữu nghị Việt Nam - Italia, Diễn đàn Nhân dân ASEAN... Với những nỗ lực của Hội, Hội đã được Bộ Ngoại giao tặng Giấy khen vì đã có những đóng góp tích cực trong công tác ngoại giao nhân dân và thúc đẩy hợp tác quốc tế vì bình đẳng giới giai đoạn 2015- 2020.

6. Những biện pháp, nguyên nhân đạt được thành tích

Nhận thức rõ vai trò và vị trí đại diện, tập hợp đội ngũ Nữ trí thức trong cả nước, Hội Nữ trí thức Việt Nam đã thực hiện tốt công tác vận động nữ trí thức: (1) Thực hiện đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là những chính sách liên quan đến nữ trí thức nói riêng và phụ nữ nói chung; (2) Tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của nữ trí thức đối với công cuộc xây dựng và phát triển nền kinh tế tri thức; (3) Phát hiện, giới thiệu với Đảng, Nhà nước những nữ trí thức tiêu biểu, có năng lực, có phẩm chất đạo đức tốt vào những vị trí lãnh đạo thích hợp.

Tập hợp, liên kết các nữ trí thức hoạt động trong các lĩnh vực: (1) Động viên khuyến khích nữ trí thức hợp tác, giúp nhau trong học tập, lao động nhằm nâng cao trình độ tri thức và vận dụng có hiệu quả các kiến thức, hiểu biết vào hoạt động nghề nghiệp; (2) Phổ biến rộng rãi và áp dụng có hiệu quả các thành tựu khoa học công nghệ vào lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, quản lý, kinh doanh, sản xuất và dịch vụ; (3) Xác định tiêu chí kết nạp hội viên để đảm bảo thành viên của Hội là những nữ trí thức thực sự tâm huyết, có uy tín, nhiệt tình, năng động, sáng tạo, tích cực tham gia hoạt động Hội; (4) Làm tốt công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên, khuyến khích hội viên đam mê nghiên cứu khoa học, cống hiến nhiều hơn cho đất nước; (5) Từng bước mở rộng hình thức và đa dạng hóa nội dung hoạt động.

Coi trọng chủ trương: Hợp tác để cùng phát triển. Đến nay, Hội Nữ trí thức Việt Nam đã ký kết chương trình phối hợp với Hiệp hội nữ Doanh nhân Việt Nam,

TF
BAI
AP H
★

Công đoàn Y tế Việt Nam. Ký thỏa thuận hợp tác với Hội Tự động hóa Việt Nam, Biên bản ghi nhớ với Hội Sức mạnh Phụ nữ Nga và tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với một số doanh nghiệp, đơn vị có nhu cầu tương ứng.

Những hoạt động trên đã giúp Hội Nữ trí thức Việt Nam thu hút, tập hợp nữ trí thức trên nhiều lĩnh vực hoạt động khác nhau, kể cả trong nước và ngoài nước. Tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

- **Những kết quả và thành tích nổi bật từ khi thành lập đến nay.**

Sau 13 năm thành lập, Hội Nữ trí thức ngày càng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, thể hiện là hội thành viên ngày càng phát triển, đồng hành, hỗ trợ với tổ chức Hội LHPN Việt Nam.

- **Mô hình sáng kiến trong điều hành:**

Tích cực chủ động thực hiện hành trình chuyển đổi số: Tăng cường đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc điều hành hoạt động của Hội Nữ trí thức: Vận dụng thế mạnh của mình, Hội Nữ trí thức Việt Nam đã ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong hoạt động Hội, nói không với văn bản giấy trong điều hành, tổ chức hoạt động. Quét mã QR để truy cập tài liệu, trong các hội nghị, hội thảo, không phát tài liệu bản cứng; triệt để sử dụng online trong trao đổi, điều hành công việc. Văn phòng điện tử hay văn phòng không giấy tờ đang là xu hướng được Hội Nữ trí thức Việt Nam áp dụng. Việc này không chỉ giúp quản lý công việc hiệu quả, văn phòng không giấy tờ còn tiết kiệm đáng kể chi phí. Hành chính số, hành chính không giấy tờ đã và đang thúc đẩy mọi hoạt động được tiến hành nhanh hơn, tiện lợi, hiệu quả và minh bạch hơn.

Đặc biệt với thế mạnh về ngoại ngữ trong trao đổi về khoa học với các đối tác nước ngoài để tổ chức thành công Hội nghị thường niên Mạng lưới các nhà khoa học và kỹ sư nữ khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (INWES-APNN 2018). Qua đó vai trò vị trí của của Tổ chức Hội Nữ trí thức trên bản đồ nghiên cứu khoa học của khu vực và quốc tế, đồng thời góp phần nâng cao vị thế của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Tận dụng nguồn lực sẵn có của đội ngũ hội viên, phát huy trí tuệ, sự sáng tạo của đội ngũ hội viên, đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ thông tin. Sử dụng hình thức họp online, họp zoom, tạo điều kiện cho nữ trí thức có thể tham gia mọi hoạt động của Hội, trong bất kỳ điều kiện nào. Thường xuyên thông tin các hoạt động trên nhóm zalo, đảm bảo tính kịp thời, mở rộng đối tượng và tiết kiệm kinh phí trong điều kiện tự chủ hoàn toàn về kinh phí.

Là một tổ chức xã hội nghề nghiệp, với nguồn kinh phí hoạt động hoàn toàn là xã hội hóa, sau 13 năm thành lập (trong đó có hơn 3 năm bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19), với sự nỗ lực không ngừng nghỉ và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ của mình, những đóng góp của Đội ngũ nữ trí thức Việt Nam đã góp phần quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. **Hội Nữ trí thức Việt Nam đã thực sự trở thành “Ngôi nhà chung” của nữ trí thức Việt Nam.**

C. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2016	Bằng khen của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam vì có thành tích xuất sắc trong công tác phát triển tổ chức Hội vững mạnh giai đoạn 2011- 2016	Quyết định số 14/QĐ- ĐCT của Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam ngày 30/6/2016
2020	Bằng khen của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua yêu nước của Hội LHPN Việt Nam giai đoạn 2015- 2020	Quyết định số 5157/QĐ- ĐCT của Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam, ngày 20/10/2020
2020	Bằng khen của Hội LHPN tỉnh Sơn La vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương” giai đoạn 2018- 2020	Quyết định số 299/QĐ- BTV của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh Sơn La, ngày 27/8/2020
2020	Giấy khen của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Ngoại giao vì đã có những đóng góp tích cực trong công tác nữ của Bộ Ngoại giao và thúc đẩy hợp tác quốc tế vì bình đẳng giới giai đoạn 2015- 2020	Quyết định số 01/QĐ- BVSTBPN, của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Ngoại giao, ngày 16/10/2020
2020	Giấy khen của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Chiềng Khừa vì đã có thành tích xuất sắc trong việc góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn xã Chiềng Khừa giai đoạn 2018- 2020	Quyết định số: 21/QĐ-ĐU, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Chiềng Khừa, ngày 10/12/2020
2023	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La tặng Giấy khen “ <i>Vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”,</i> giai đoạn 2021- 2023	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La



Đề trí thức Việt Nam thực sự là lực lượng lao động sáng tạo đặc biệt quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng kinh tế tri thức, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và đề đội ngũ nữ trí thức Việt Nam tiếp tục có cơ hội được học tập, nghiên cứu, nâng cao năng lực, phát huy tốt vai trò của mình theo đúng tinh thần Nghị quyết 45-NQ/TW đã xác định: “*Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện là đầu tư cho xây dựng, bồi đắp “nguyên khí quốc gia” và phát triển bền vững; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và xã hội...”* và đề động viên Hội Nữ trí thức Việt Nam làm tròn sứ mệnh được giao, trên cơ sở thành

tích đã đạt được trong thời gian qua, Hội Nữ trí thức Việt Nam trân trọng đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ quan tâm xem xét, **trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho tập thể Hội Nữ trí thức Việt Nam về thành tích nâng cao vai trò của nữ trí thức Việt Nam trong nghiên cứu khoa học, đóng góp vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước vì mục tiêu bình đẳng giới và phát triển bền vững.**



GS.TS. Lê Thị Hợp

XÁC NHẬN CỦA BỘ NỘI VỤ